3

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng Phòng
Deputy Chief of Division
Nguyễn Quốc Tuấn

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer

LOI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

Loại / *Type*	Mã số / *Code*	Số hộ chiếu / *Passport N°*
P	VNM	C2516799

Họ và tên / *Full name*
LÊ VĂN LỢI

Quốc tịch / *Nationality* — VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth* — 08 / 04 / 1995

Nơi sinh / *Place of birth* — THANH HOÁ

Giới tính / *Sex* — NAM / M

Số GCMND / *ID card No* — 174627828

Ngày cấp / *Date of issue* — 08 / 12 / 2016

Có giá trị đến / *Date of expiry* — 08 / 12 / 2026

Nơi cấp / *Place of issue*
Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMLE<<VAN<LOI<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C2516799<7VNM9504084M2612085174627828<<<<<70

13

THỊ THỰC — *VISAS*

NỘI BÀI 04 JUL 2018

JAPAN IMMIGRATION 上陸許可 5 JUL 2018 在留資格 Status: 在留期間 Period: 401165

在留カード後日交付
Residence card will be issued at a later date
日本国入国審査官
Immigration Inspector, Japan

JAPAN VISA
日本国査証

EB3652807

Place of issue: HANOI
Date of issue: 28 JUN 18
Date of expiry: 28 SEP 18
No.of entries: SINGLE
Issue No.: 18A35000
For stay(s) of: 1 YEAR
Category: (E) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)
Surname/Given name: LE VAN LOI
Passport No.: C2516799
Sex: M
Date of birth: 08 APR 95
Nationality: VNM
No. of applicants
Remarks
HHY18-051616

V<JPNLE<<VAN<LOI<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C2516799<7VNM9504084M1809288 18A35000620A<E17